

Số: 06/QĐ-TA

Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ;
2. Thư ký phiên họp: Bà Hà Đặng Phương Linh;

Ngày 29 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" theo Quyết định mở phiên họp số 08/QĐ -TA ngày 25 tháng 4 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Lò Văn K**

Sinh ngày: 06/7/1997

Số căn cước công dân: 011097004xxx Ngày cấp: 08/5/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Dân tộc: Khơ mú; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12;

Nguyên quán: Xã P, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Con ông: Lò Văn T và bà: Lò Thị H

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đại diện theo ủy quyền của cơ quan đề nghị: Ông Vũ Xuân C - Phó Trưởng công an xã M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2. Đại diện Viện kiểm sát: Bà Vũ Thị Hà C - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

3. Người bị đề nghị: Lò Văn K.

NHẬN THẤY:

1. Nội dung vụ việc:

Tại bản tường trình của mình Lò Văn K thừa nhận là người nghiện chất ma túy từ năm 2020 cho đến nay. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 12/4/2025, kết luận: K có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroine.

Khiên đã bị Công an xã M, thành phố Điện Biên Phủ lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế về hành vi: Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021. Khiên đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Văn bản số 04/ĐN-CNBB ngày 23/4/2025 Trưởng Công an xã M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn K.

2. Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

- Người bị đề nghị: Tôi bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2019 và nghiện từ năm 2020. Năm 2021 tôi đã bị Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy nhiên cho đến nay tôi vẫn chưa cai được ma túy. Tôi đã được các cơ quan chức năng thông báo nhưng tôi đã không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện. Tôi tự nguyện xin đi cai nghiện bắt buộc. Tôi đã được thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tôi hoàn toàn nhất trí. Tôi xin Tòa án cho tôi đi cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng để có thể cai được nghiện, cho tôi sớm được trở về lao động để nuôi gia đình.

- Đại diện theo ủy quyền của trưởng Công an xã M: K là người nghiện sử dụng ma túy; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” từ 18 tháng đến 22 tháng đối với K.

- Đại diện Viện kiểm sát: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò Văn K được lập đầy đủ; trình tự, thủ tục trước và tại phiên họp đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” với thời hạn từ 18 tháng đến 21 tháng đối với K.

XÉT THẤY:

Lò Văn K sinh năm 1997, không có nơi cư trú ổn định. K đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại địa bàn xã M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Bản thân K đã sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019. Kết quả xét nghiệm của Cơ sở y tế có thẩm quyền thể hiện vẫn nghiện chất ma túy, bị lập Biên bản vi phạm về việc Người nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với K được lập đầy đủ, hợp pháp theo Điều 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 và các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Lò Văn K có tình tiết giảm nhẹ là tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi; Không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. K đã chấp hành xong toàn bộ bản án, được coi là đã xóa án tích, nhưng bị coi là có nhân thân xấu.

Căn cứ vào hành vi vi phạm, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của người bị đề nghị nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn phù hợp để người bị đề nghị được cai nghiện, học tập, rèn luyện trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Ý kiến của người bị đề nghị tại phiên họp là phù hợp vì bản thân họ không từ bỏ được ma túy, cần thiết phải đi cai nghiện mới có tác dụng với người bị đề nghị.

Ý kiến và đề nghị của người đại diện theo ủy quyền của Trưởng công an xã M, thành phố Điện Biên Phủ và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 20, 21, 23, 24, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào Điều 27, khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

Căn cứ vào các Điều 3, 5, 6 và khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ vào các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với **Lò Văn K**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám)** tháng

kể từ ngày người phải chấp hành quyết định bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định ngày 29/4/2025.

Trưởng công an xã M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên có quyền kháng nghị Quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định ngày 29/4/2025.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Trong thời hạn 05 (năm) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an xã M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên có trách nhiệm đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng BPXLHC;
- Trưởng Công an xã M, TP ĐBP;
- UBND xã M, TP ĐBP;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ